

Số: /BC - UBND

Ninh Sơn, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### **Tổng kết kết quả triển khai thực hiện cam kết giữa UBND tỉnh và VCCI về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp**

Tiếp nhận Công văn số 2478/SKHĐT-ĐKKD ngày 03/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tổng kết kết quả triển khai thực hiện cam kết giữa UBND tỉnh và VCCI về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo kết triển khai thực hiện như sau như sau:

#### **I. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của huyện để thực hiện Kế hoạch số 5063/KH-UBND ngày 13/12/2016:**

Trên cơ sở Kế hoạch số 5063/KH-UBND ngày 13/12/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc triển khai thực hiện Biên bản cam kết giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Biên bản cam kết giữa Ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp. Theo đó các phòng ban, các đơn vị liên quan và UBND các xã đã phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

#### **II. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cụ thể:**

##### **1. Công tác cải cách hành chính**

UBND huyện xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, ICT, SIPAS... hàng năm và giai đoạn; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã tập trung thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện, nhất là cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; góp phần nâng cao, duy trì bền vững và cải thiện vị thứ xếp hạng Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, ICT, SIPAS... tỉnh Ninh Thuận.

Ngoài ra, để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, thông suốt; Phối hợp thực hiện việc khảo sát sự hài lòng của tổ chức và cá nhân với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Một cửa Ủy ban nhân dân huyện. Qua khảo sát, sự hài lòng chiếm tỷ lệ cao.

- Việc rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính được thường xuyên tiến hành theo hướng ngày càng tinh gọn, công khai và minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện cũng như giám sát của người dân.

- Thường xuyên tiếp xúc, gặp gỡ định kỳ với các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất - kinh doanh cũng như thu hút đầu tư vào huyện.

- Kết quả kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Triển khai thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Thực hiện rà soát, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy định, hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và phù hợp với tình hình thực tế. Từ năm 2021 đến nay, UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, thực hiện việc giải thể, sát nhập, hợp nhất các cơ quan, đơn vị thuộc huyện theo quy định.

- Mô hình tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện được thực hiện đúng theo các văn bản pháp luật của trung ương, của tỉnh. Bộ máy khá tinh gọn, hoạt động hiệu quả, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành, hoạt động của chính quyền, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực, góp phần thực hiện phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

## **2. Ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng công nghệ trong các ngành, lĩnh vực.**

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31/5/2021 của Tỉnh ủy, Huyện ủy đã chỉ đạo UBND huyện phối hợp với các Sở, ngành và địa phương, phát triển toàn diện, cơ cấu cây trồng chuyển dịch đúng hướng, từng bước khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương. Trong đó tập trung chỉ đạo các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ. Tổng diện tích gieo trồng đến năm 2023 đạt 25.000 ha, bình quân mỗi năm tăng 0,5%; Tổng sản lượng lương thực bình quân năm 2023 đạt 90.000 tấn, tăng 2,4%/năm. Duy trì việc triển khai mô hình cánh đồng lớn sản xuất lúa gắn với tiêu thụ sản phẩm trên diện tích 404,5ha. Chuyển đổi 1.630ha diện tích đất trồng lúa, mía, mỳ kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị, thích ứng với biến đổi khí hậu; trong đó chuyển đổi bền vững 26,5 ha sang các loại cây ăn quả. Giá trị sản xuất bình quân năm 2023 đạt khoảng 91,3 triệu đồng/ha; triển khai đề án sản xuất vùng tưới thuộc hệ thống kênh tưới sông Cái đến nay đã phát triển mở rộng 2.118 ha (trong đó: Lúa 610ha và hoa màu 1.382,97ha, cây ăn quả 125,21ha), góp phần mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp khu vực Mỹ Sơn

1.668ha và Nhơn Sơn 450ha; nâng tỷ lệ diện tích tưới chủ động toàn huyện đạt 81%.

Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng và sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao từng bước đem lại giá trị kinh tế cao hơn so với cây truyền thống như mía, mỳ và lúa, lợi nhuận trên 01ha đất chuyển đổi từ đất trồng lúa sang cây bắp, đậu xanh tăng từ 1,9 đến 2,4 lần, đặc biệt cây kiệu tăng từ 6 đến 16 lần so với đất trồng mỳ, mía và cây lúa. Ngoài ra việc chuyển đổi đất trồng lúa còn tiết kiệm được nguồn nước tưới góp phần đưa những diện tích khu vực cuối kênh, đất chân ruộng cao thường bị thiếu nước vào sản xuất trên địa bàn huyện. Riêng đối với sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho giá trị sản xuất trên 01 ha canh tác bình quân đạt trên 500 triệu đồng/ha, góp phần giải quyết lao động việc làm nông thôn trên 350 người cho thu nhập từ 5 đến 6 triệu đồng/người trên tháng.

### **3. Công tác quản lý đất đai:**

Thực hiện Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 được UBND huyện ban hành tại Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 05/8/2015; Do đó, việc thực hiện quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại các lĩnh vực như cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đăng ký thế chấp, xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất...theo quy trình một cửa liên thông, đúng thời gian quy định (ngoại trừ một số trường hợp trễ hạn có lý do chính đáng);

- Thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 30 ngày làm việc (*không thay đổi so với trước khi có Nghị quyết 35*);

- Thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp, xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất: không quá 03 ngày làm việc (*thời gian thực hiện giảm so với trước khi có Nghị quyết 35*);

- Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản (cấp sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): 20 ngày (*không thay đổi so với trước khi có Nghị quyết 35*).

### **4. Cải cách hành chính thuế:**

- Về thời gian hoàn Thuế: Thực hiện Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chi cục Thuế có nhiệm vụ thực hiện hoàn thuế, bù trừ thuế đối với các khoản thuế, phí, lệ phí nộp thừa; hoàn thuế GTGT cho các doanh nghiệp (*Từ ngày 13/8/2016 việc thuế GTGT đối với các doanh nghiệp do Cục Thuế thực hiện*), cụ thể:

+ Đối với các khoản thuế nộp thừa: Trường hợp người nộp thuế yêu cầu trả lại số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa thì cơ quan quản lý thuế phải ra quyết định trả lại số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa hoặc có văn bản trả lời nêu rõ lý do không hoàn trả trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của Người nộp thuế.

+ Đối với hoàn thuế Giá trị gia tăng:

\* Trường hợp hoàn thuế trước, kiểm tra sau: Đối với hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau thì chậm nhất là 6 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hoàn thuế Chi cục Thuế thực hiện ban hành Quyết định hoàn thuế theo yêu cầu của Người nộp thuế;

\* Trường hợp kiểm tra trước, hoàn thuế sau thì chậm nhất là 40 ngày, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hoàn thuế.

- Đơn giản hóa thủ tục hoàn thuế: Thủ tục hoàn thuế hiện nay đã được đơn giản hóa; cụ thể khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu hoàn trả lại số tiền thuế được hoàn hay số thuế nộp thừa chỉ cần gửi đến cơ quan thuế (trực tiếp tại cơ quan thuế; qua đường Bưu chính hoặc hình thức điện tử) duy nhất 01 giấy đề nghị hoàn trả thu ngân sách (mẫu 01/ĐNHT) sẽ được cơ quan thuế giải quyết;

- Hoàn thuế qua mạng: Hiện nay, trên địa bàn huyện quản lý chưa thực hiện hoàn thuế qua mạng;

- Quản lý rủi ro trong kiểm tra thuế: Quản lý rủi ro dựa trên nguồn dữ liệu phân tích ngành thuế hiện có qua các thông tin: đăng ký thuế, các tờ khai thuế (Giá trị gia tăng, thu nhập cá nhân), nghĩa vụ của người nộp thuế, báo cáo tài chính doanh nghiệp, kết quả thanh kiểm tra và các thông tin khác có liên quan;

- Thời gian và kết quả xử lý khiếu nại: chưa phát sinh trường hợp nào;

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 01/11/2011 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kê khai thuế điện tử; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 15/4/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nộp thuế điện tử trên địa bàn tỉnh; đến nay kết quả thực hiện việc kê khai thuế và nộp thuế bằng hình thức điện tử của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn đạt 100%;

**5. Triển khai Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn mới trên địa bàn huyện:** đề xuất thực hiện mô hình sản xuất lớn trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, nhân rộng mô hình trên địa bàn huyện; đồng thời, triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt để các doanh nghiệp và cá nhân an tâm đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; Qua 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 12 của Huyện ủy đạt được một số kết quả như sau:

- Sản xuất nông nghiệp của huyện theo hướng phát triển các cây, con có giá trị, lợi thế, sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học-công nghệ trong sản xuất nông nghiệp từng bước được triển khai có kết quả, nhiều mô hình sản xuất có hiệu quả được áp dụng, nhân rộng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về quy mô, năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp, nhất là các sản phẩm đặc thù, có lợi thế trên địa bàn. Các công trình đào ao, đào giếng đã được đầu kịp thời đưa vào phục vụ sản xuất. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện, góp phần thực hiện công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Tình hình dịch bệnh cơ bản kiểm soát chặt chẽ, gắn với triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; công tác quản lý, bảo vệ rừng được chú trọng.

- Chủ động trong công tác phòng chống hạn nên hạn chế về thiệt hại; chăn nuôi gia súc duy trì ổn định, đúng hướng.

## **6. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị**

- Phần mềm “Hệ văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh” được đưa vào sử dụng, khai thác từ năm 2016; việc kết nối liên thông qua phần mềm Văn bản chỉ đạo điều hành, giúp triển khai kịp thời các nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; theo dõi tiến độ xử lý công việc, tránh được tình trạng bỏ sót và thực hiện chậm trễ các công việc được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ: 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, 80% cán bộ, công chức cấp xã có tài khoản thư điện tử.

- Công tác xử lý hồ sơ công việc qua môi trường: 100% cán bộ, công chức soạn thảo văn bản trên máy vi tính, xử lý công văn đi, đến, trao đổi dữ liệu qua phần mềm ứng dụng TD Office.

- Trang Thông tin điện tử huyện hoạt động hiệu quả; đăng tải đầy đủ thông tin, thủ tục hành chính cho người dân tra cứu.

## **7. Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, triển khai các hệ thống một cửa điện tử:**

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin đạt kết quả tích cực, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, nhất là các lĩnh vực kê khai thuế, đất đai, đăng ký kinh doanh, bảo hiểm xã hội. UBND huyện đã xây dựng Hệ thống phần mềm một cửa điện tử. Đến nay, toàn huyện có 263 TTHC áp dụng mức độ 3, 4; 100% TTHC được cập nhật, đăng tải trên Cổng dịch vụ công của huyện, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tra cứu thông tin, kết quả giải quyết TTHC được dễ dàng, khoa học, bảo đảm tính minh

bạch. Thời gian giải quyết hầu hết các thủ tục hành chính được rút ngắn bình quân khoảng 25% so với quy định, trong đó một số thủ tục được rút ngắn thời gian đáng kể, như đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng, kê khai thuế, bảo hiểm. Tỷ lệ hồ sơ trả kết quả sớm và đúng hạn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của huyện đạt 100%, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, UBND huyện đã xây dựng chuyên mục “Hỏi-đáp trực tuyến” trên Cổng thông tin điện tử của huyện; qua đó đã tạo kênh tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, thực thi công vụ của cán bộ, công chức, được nhân dân đồng tình và ủng hộ.

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Những kết quả đạt được**

Được sự quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền, theo đó các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực theo Kế hoạch đề ra:

- Ủy ban nhân dân huyện đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuẩn hóa bộ thủ tục, kịp thời cập nhật, sửa đổi, bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp. Chất lượng ban hành văn bản được nâng lên; Thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đầy đủ, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước được rà soát, sắp xếp theo hướng tinh gọn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính được nâng cao trong quá trình thực thi công vụ đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Công nghệ thông tin được ứng dụng mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước được thực hiện đồng bộ từ huyện đến cấp xã; Đẩy mạnh trao đổi văn bản điện tử, giảm các văn bản giấy tờ không cần thiết, từ đó cho thấy hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên.

- Thông tin về thủ tục hành chính được niêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ, thường xuyên và rõ ràng tại nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở các phòng ban của Ủy ban nhân dân huyện, xã. Đặc biệt, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện hoạt động ổn định đã phần nào tạo điều kiện giúp cho người dân, doanh nghiệp thuận lợi trong việc thực hiện thủ tục hành chính, góp phần tiết kiệm các chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Trang Thông tin điện tử huyện hoạt động hiệu quả, đăng tải đầy đủ thông tin, thủ tục hành chính cho người dân tra cứu. Xây dựng thêm các chuyên mục mới trên Trang Thông tin điện tử huyện.

- Sự phối hợp giữa Chi Cục thuế khu vực Ninh Sơn - Bác Ái, UBND các xã và các cơ quan liên quan trong việc tuyên truyền các chính sách thuế, quản lý nguồn thu, thực hiện đơn đốc thu nộp ngân sách các loại thuế, phí, lệ phí; thu ngân sách trên địa bàn huyện đạt kết quả khá cao so với dự toán và cùng kỳ năm trước.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Hồ sơ nhận qua dịch vụ công trực tuyến chưa nhiều, nguyên nhân do người dân chưa có thói quen làm việc qua môi trường mạng và thiếu điều kiện về máy móc thiết bị (*máy scan, máy vi tính...*).

- Cán bộ tham mưu công tác cải cách hành chính, cán bộ đầu mối thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính là cán bộ kiêm nhiệm và chưa ổn định, kỹ năng nghiệp vụ đánh giá tác động thủ tục hành chính còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến đến người dân, tổ chức chưa đồng bộ, thường xuyên.

- Một số văn bản triển khai về cải cách hành chính có thời gian giải quyết ngắn, dẫn đến việc tổng hợp báo cáo chậm so thời gian quy định.

- Công tác quản lý đất đai: Tình trạng khai thác khoáng sản trái phép tại một số khu vực vẫn còn diễn ra, một số xã chưa chủ động kiểm tra xử lý hoặc chưa thông tin kịp thời, phối hợp với đơn vị liên quan kiểm tra, ngăn chặn, xử lý; đơn thư tiếp nhận mặc dù đã tập trung giải quyết, không để tồn đọng nhưng thời gian giải quyết còn chậm so với quy định.

## **IV. Phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới**

1. Thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định mới, đăng tải các quy trình thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của huyện.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong đội ngũ Cán bộ công chức, viên chức, người lao động về công tác cải cách hành chính, về vị trí vai trò của doanh nghiệp và công tác phối hợp, hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư vào huyện.

3. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; củng cố Bộ phận Một cửa, một cửa liên thông cấp huyện, xã. Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Thực hiện tốt việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của các nhân, tổ chức về các quy định hành chính để hỗ trợ nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện.

4. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước cấp huyện, xã; duy trì và nâng cao hiệu quả của phần mềm TD-Office, thư điện tử công vụ, ứng dụng chứng thư số, chữ ký số và xử lý tròn

khâu trên phần mềm TD-Office. Triển khai ứng dụng phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo điều hành của huyện.

**5. Thành lập Chi hội Doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhằm thúc đẩy hoạt động doanh nghiệp tại địa phương phát triển và kịp thời giải quyết những bức xúc của doanh nghiệp, đề xuất hướng xử lý theo quy định của pháp luật và phù hợp điều kiện thực tiễn ở địa phương theo thẩm quyền.**

Trên đây là báo cáo Tổng kết kết quả triển khai thực hiện cam kết giữa UBND tỉnh và VCCI về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn huyện Ninh Sơn./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
  - Sở Kế hoạch và Đầu tư;
  - TT: Huyện ủy, HĐND huyện;
  - CT, các PCT UBND huyện;
  - Các Phòng, ban thuộc huyện;
  - UBND các xã;
  - Lưu: VT, PTCKH. NĐL
- } (B/cáo)

**CHỦ TỊCH**



**Kiều Tấn Thịnh**